

Số: /2026/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội Quy định về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr-SNNMT ngày .../.../2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm 2026.

2. Bãi bỏ Điều 2 Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về Phân cấp, uỷ quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai; việc áp dụng trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thuế Bắc Ninh, Trung tâm phục vụ hành chính công; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ NN&MT (B/c);
- Vụ Pháp luật, Cục chuyên đổi số - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế của các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Các cục: KSTTHC, Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- VP ĐBQH&HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, các phòng, đơn vị;
- + Trung tâm Thông tin: 01 bản giấy, 01 bản điện tử (đăng công báo);
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..../2026/QĐ-UBND

ngày ... tháng .... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, người có thẩm quyền trong các bước thực hiện trình tự, thủ tục hành chính về đất đai (sau đây gọi chung là Trình tự, thủ tục hành chính) đối với các trường hợp quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp;
- Các cơ quan Nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai;
- Hộ gia đình, người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai liên quan đến quá trình thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quá trình giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trình tự thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường

Trình tự thủ tục hành chính thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 4. Trình tự thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là UBND cấp xã)

Trình tự thủ tục hành chính thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 5. Trình tự thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

Trình tự thủ tục hành chính thực hiện theo Phụ lục III ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 6. Các mẫu, biểu thực hiện thủ tục hành chính

Thực hiện theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin) công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Cổng Thông tin điện tử của đơn vị. Thời hạn hoàn thành chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính đối với trường hợp quy định tại Quyết định này kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ; không tính thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc đo đạc, xác định lại diện tích thửa đất theo nhu cầu của chủ sử dụng đất, xác minh thực địa khi có sự không đồng nhất giữa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và bản đồ địa chính, thời gian thực hiện thủ tục chia thửa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.

Thời gian thực hiện lồng ghép nhiều thủ tục hành chính là tổng thời gian thực hiện của từng thủ tục đó.

3. Chủ tịch UBND các cấp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Bắc Ninh, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm phục vụ hành chính công và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện các nội dung liên quan tại Quy định này; đề xuất giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ Quy định này xây dựng Quy trình nội bộ để giải quyết các thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban hành Quy trình nội bộ để giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan còn lại.

##### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm phục vụ hành chính công chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan, UBND cấp xã tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.